

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 24/11/2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Dũng

2. Bà Thái Thị Thủy Tiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 20/TB-TA ngày 13/7/2021; Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 30/TB-TA ngày 25/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Đậu Phuồng L - Sinh năm 2000

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 6, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Anh Đoàn Văn V - Sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

(Chị L, anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 3 năm 2021, bản tự khai và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị Dương Đậu Phuồng L trình bày:**

Chị và anh Đoàn Văn V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND xã X, đây là hôn nhân lần đầu của cả hai. Sau khi kết hôn một thời gian, thì anh V lại tái hôn ma túy (tháng 10/2016 anh V cũng bị chính quyền địa phương

lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng) dẫn đến mâu thuẫn với gia đình và bị cha mẹ đuổi ra khỏi nhà. Khi đó chị L đang mang thai nên vẫn ở chung với gia đình chồng, sau đó anh V quay về nhà xin tiền tiêu xài nhưng chị không có tiền cho nên anh đã đánh đập chị và hai bên xảy ra cãi nhau, chị đã đưa con về nhà cha mẹ ruột sống từ đó cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, được chị đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đoàn Văn V.

Về con chung: Chị và anh Đoàn Văn V có 01 người con chung là cháu Đoàn Dương K, sinh ngày 21/6/2019. Từ khi sinh ra cho đến nay cháu K sống chung với chị. Sau khi ly hôn, chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu K và không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Chị L khai không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài các yêu cầu trên, chị L không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Anh Đoàn Văn V vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc nên không có lời khai.***

**** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa:***

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của đương sự từ khi thụ lý cho đến nay đều đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Dương Dậu Phuong L.

- Về con chung: Giao con chung là Đoàn Dương K, sinh ngày 21/6/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã X vào ngày 24/01/2019 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị L và anh V không có hạnh phúc, nguyên nhân là do anh V nghiện ma túy và đánh đập chị L dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh V và chị L đã sống ly thân nhau từ cuối năm 2019 cho đến nay. Trong quá trình làm việc, Tòa án đã triệu tập anh V đến Tòa làm việc nhiều lần nhưng anh

vắng mặt không có lý do, điều đó chứng tỏ anh V không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Theo kết quả xác minh tại Ban Công an xã X xác định anh V là đối tượng nghiện ma túy lâu năm và là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn với gia đình và vợ con.

Như vậy, có thể thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị L và anh V mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại trên thực tế, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đoàn Dương K, sinh ngày 21/6/2019. Anh V là đối tượng nghiện ma túy, cháu K đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng, nên giao cháu K cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên tạm thời anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L khai không có và không yêu cầu giải quyết, anh Vĩnh vắng mặt không có lời khai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội Đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, và Điều 84 của Luật HNGĐ năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Dương Dậu Phương L được ly hôn với anh Đoàn Văn V.

2. Về con chung: giao cháu Đoàn Dương K, sinh ngày 21/6/2019 cho chị Dương Dậu Phương L trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời anh Đoàn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị L, anh V vẫn có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh V có quyền đến thăm con không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị L, anh V được quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Chị L nộp 300.000 đồng án phí án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà

chị L đã nộp theo biên lai số 0009227 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Dương Đậu Phương L và anh Đoàn Văn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- THADS H. Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Đông (14/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Tuấn